

Bản án số: 174/2020/HS-ST  
Ngày: 07- 12 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Thân Văn Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Vân
2. Bà Nguyễn Thị Lại

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân huyện V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thùy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2020/HSST ngày 02/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2020/QĐXXST- HS, ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Phạm Văn T**, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn T, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 04/12; con ông Phạm Lương V và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Bùi Thị Thanh H và 05 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2020 tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên toà).

Nhân thân:

Tại Bản án số 115/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 111/2013/HS-ST ngày 22/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách 13 tháng 22 ngày về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ngày 28/8/2020 Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn khởi tố T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

\* *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà X, đường Lương Văn N, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/6/2020, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển kiểm soát: 29F1-160.80 đến cửa hàng điện thoại “Thế giới di động” của chị Nguyễn Thị N thuộc địa phận thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quan sát thấy trong cửa hàng chỉ có một mình chị N. T đi vào sân cửa hàng, dựng xe rồi vào gặp chị N đặt vấn đề mua điện thoại. Sau khi được chị N giới thiệu các mẫu điện thoại hiện có trong cửa hàng, T nói với chị N là sẽ mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, loại 64 GB, đã qua sử dụng, có giá bán là 14.390.000 đồng. Chị N cầm chiếc điện thoại này cùng T ra ngồi tại một chiếc bàn trong cửa hàng để dán kính cường lực. Lúc này, T lấy một chiếc điện thoại có kiểu dáng giống chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh xám của mình ra tháo sim trong đó lắp vào chiếc điện thoại mà T định mua, rồi T đưa chiếc điện thoại của mình nhờ chị N gói hộ để gửi về nhà. Nhằm mục đích tạo niềm tin cho chị N và tìm thời cơ khi chị N mãi đi tìm đồ gói chiếc điện thoại, sơ hở không chú ý đến T và chiếc điện thoại, T sẽ lấy trộm chiếc điện thoại mà chị N đưa cho T xem.

Khi chị N chuẩn bị gói chiếc điện thoại mà T đưa cho thì có một khách hàng khác vào cửa hàng nên chị N cầm theo chiếc điện thoại do T đưa và đi ra tiếp người khách này, còn chiếc điện thoại Iphone XS Max mà T đặt vấn đề mua chị N để trên mặt bàn. Thấy chị N sơ hở, T lén lút cầm chiếc điện thoại Iphone XS Max ở trên bàn giấu vào túi quần, đi khỏi cửa hàng, đến vị trí dựng xe mô tô nổ máy bỏ đi. Lúc này, chị N phát hiện thấy mất chiếc thoại Iphone XS Max nên chạy ra đuổi theo T nhưng không kịp. T đã bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho một người đàn ông không quen biết, tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình được 10.500.000 đồng.

Ngày 30/7/2020, Phạm Văn T đến Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đầu thú khai nhận về hành vi “Trộm cắp tài sản” ngày 28/6/2020.

Ngày 24/8/2020, chị Nguyễn Thị N có đơn trình báo Công an huyện V, đồng thời giao nộp 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 Pro Max, màu xanh xám, không rõ hãng sản xuất, đã qua sử dụng.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, loại 64 GB, đã qua sử dụng có giá trị 14.200.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 30/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 15- 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị N 14.200.000VNĐ.

Tịch thu sung công quỹ chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 Pro Max, màu xanh xám, không rõ hãng sản xuất, đã qua sử dụng. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 10 giờ ngày 28 tháng 6 năm 2020, tại cửa hàng mua bán điện thoại “Thế giới di động” tại thôn Núi Hiếu, xã Quang Châu, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Phạm Văn T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, loại 64 GB, trị giá 14.200.000 đồng của chị Nguyễn Thị N. Khi thực hiện hành vi bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực chịu trách

nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Nên được hưởng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: trong thời gian ngắn bị cáo thực hiện nhiều hành vi “Trộm cắp tài sản”, trước đó đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản. Cần áp dụng hình phạt tù mới tương xứng với mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị N. Nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị N số tiền 14.200.000VND.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 Pro Max, màu xanh xám làm công cụ phạm tội. Do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/7/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị N số tiền 14.200.000VND (mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng)

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động không rõ hãng sản xuất, đã qua sử dụng, kiểu dáng Iphone 11 Pro Max, màu xanh xám.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000VND án phí hình sự sơ thẩm và 710.000VND án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V ;
- CA huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Thân Văn Hiếu**

<b>THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ</b>	<b>THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA</b>
---------------------------------------	--

<b>Nguyễn Ngọc vân Nguyễn Thị Lại</b>	<b>Thân Văn Hiếu</b>
---	----------------------



